

Cát Tiên, ngày 27 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của BLTTDS 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 60/2022/TLST- DS ngày 18 tháng 10 năm 2022 về “tranh chấp hợp đồng đặt cọc”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Ng T P M - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Tổ dân phố , Thị Trấn C T, huyện C T, tỉnh L đ.

Bị đơn: Ông H H S – Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn N Đ, xã N N, huyện C T, tỉnh L Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hợp đồng đặt cọc: Bà M và ông S thống nhất hủy bỏ hợp đồng đặt cọc đã giao kết ngày 11 tháng 5 năm 2022 giữa ông H H S và bà Ng Th Ph M ký kết chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa đất số 463, thửa 464, thửa 1143 tờ bản đồ số 01, 02. Địa chỉ các thửa đất thôn N T, xã N N, huyện C T.

Ông H H S có nghĩa vụ thanh toán tiền đặt cọc 260.000.000đ (hai trăm sáu mươi triệu đồng) cho bà Ng T P M.

Về án phí: Ông H H S và bà Ng T Ph M thoả thuận:

Bà N Th Ph M tự nguyện chịu 3.250.000đ (ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm được trừ số tiền tạm ứng án phí 6.750.000đ theo biên lai thu số 0000792 ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C T. Bà M được hoàn lại số tiền chênh lệch 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng)

Ông H H S phải chịu 3.250.000đ (ba triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì hàng tháng người phải thi hành án phải chịu lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cát Tiên;
- Chi cục THADS huyện Cát Tiên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

đã ký

Trần Thị Thanh Thúy